

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaGrout®-3200 CN

VỮA RÓT CHUYÊN DỤNG CHO CÁC THÁP ĐIỆN GIÓ TRÊN, GẦN BỜ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỀ KHẢ NĂNG KHÁNG MỎI

MÔ TẢ

SikaGrout®-3200 CN là vữa rót bù co ngót gốc xi măng, 1 thành phần, tự chảy, đông cứng nhanh, đạt cường độ cao sớm và được thiết kế đặc biệt trong ứng dụng cho các tháp điện gió trên, gần bờ.

ỨNG DỤNG

- Vữa rót hiệu suất cao cho các khe theo phương đứng hoặc phương ngang hay dưới các tấm bản đệm của các tháp điện gió.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Đạt cường độ cao sớm
- Cường độ sau cùng cao
- Độ chảy lỏng ổn định
- Có thể bơm được
- Bù co ngót
- Chiều dày thi công từ 10 đến 150 mm
- Nhiệt độ thi công từ +5° C đến +35° C
- Cường độ bám dính cao lên bề mặt bê tông

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Đạt yêu cầu tiêu chuẩn: GB/ T 50448-2015 (Loại II)
- SikaGrout®-3200 CN với khả năng kháng môi, Applus, Chứng nhận No. 17/32301620-S
- Đáp ứng yêu cầu trong hướng dẫn DAfStb: "Sản xuất và sử dụng vữa rót xi măng kết nối bê tông và vữa" SikaGrout®-3200 CN, MPA Hannover Báo cáo thí nghiệm No. 183447

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Xi măng đặc biệt, cốt liệu chọn lọc và phụ gia
Đóng gói	25 kg/ bao Vui lòng tham khảo quy cách đóng bao mới nhất.
Ngoại quan / Màu sắc	Bột màu xám
Hạn sử dụng	6 tháng kể từ ngày sản xuất nếu được lưu trữ đúng cách
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở, ở điều kiện khô ráo, nhiệt độ lưu trữ từ +5 °C đến +30 °C.
Cỡ hạt lớn nhất	D _{max} : ~3 mm
Hàm lượng ion clorua hoà tan	≤ 0,1% (GB/T50448-2015)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ nén	1 ngày	$\geq 55 \text{ N/mm}^2$	(GB/T50448-2015)
	3 ngày	$\geq 80 \text{ N/mm}^2$	
	28 ngày	$\geq 100 \text{ N/mm}^2$	
Modul đàn hồi khi nén	~38'000 N/mm ²		(GB/T50081-2002)
Sự giãn nở	Giãn nở theo phương thẳng đứng:		(GB/T50448-2015)
	Sau 3 giờ	~0,1–3,5 %	
	Khác nhau giữa 3 giờ & 24 giờ	~0,02–0,5 %	
	Tách nước: 0 %		(GB/T50448-2015)

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	~11,5 %	(GB/T50448-2015)	
	2,875 lít nước sạch cho một bao bột 25 kg		
	Tỷ trọng của vữa tươi: ~ 2.3kg/l		
Hiệu suất / Sản lượng	25 kg bột cho khoảng 12,1 lít vữa		
Chiều dày lớp	Tối thiểu 10 mm./ Tối đa 150 mm.		
Độ chảy	Ban đầu (sau khi trộn)	duy trì sau 30 phút	(GB/T50448-2015)
	$\geq 340 \text{ mm}$	$\geq 310 \text{ mm}$	
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu: +5° C / Tối đa: +35° C		
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu: +5° C / Tối đa: +35° C		
Thời gian thi công	~ 60 phút ở nhiệt độ +20° C		

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

Bê tông

Bê tông phải được làm sạch hoàn toàn, không chứa bụi bẩn hoặc các thành phần dễ bong tróc, không nhiễm các loại tạp chất khác ảnh hưởng đến độ chảy hoặc làm giảm cường độ bám dính của vữa lên bề mặt. Bê tông bị tách lớp, bê tông yếu, hư hỏng, và kém chất lượng nếu cần phải được loại bỏ đến phần bê tông đặc chắc bằng các biện pháp cơ học thích hợp theo chỉ dẫn của Kỹ sư hoặc Cán bộ giám sát. Tất cả các hốc, lỗ trên kết cấu cần phải đảm bảo sạch sẽ và không chứa các thành phần rời rạc, bong tróc.

Ván Khuôn

Ván khuôn cần được lắp dựng chắc chắn để chứa khối vữa đổ và cần được bôi các tác nhân tháo gỡ ván khuôn cũng như chèn, bịt kín những vị trí có nguy cơ rò rỉ khi bão hòa bề mặt bằng nước hay lúc thi công bơm vữa. Lưu ý cần để lỗ thoát nước sau khi bão hòa bề mặt nếu không dùng thiết bị hút chân không để xử lý.

Đối với việc rót vữa thủ công, cần tạo một hộp hay phễu trên đầu rót của ván khuôn với kích thước 150-200 mm để duy trì dòng chảy trong suốt quá trình thi công.

TRỘN

Tốc độ khi trộn

Đổ lượng nước theo tỉ lệ đúng vào thùng trộn thích hợp. Trong quá trình trộn bằng máy trộn (200- 500 vòng/ phút), thêm từ từ đến hết lượng bột vào nước. Tiến hành trộn liên tục trong khoảng 3 phút đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Không thêm quá lượng nước theo quy định. Đợi 1- 2 phút để thoát khí ra ngoài hỗn hợp rồi trộn lại trong vòng 2 phút trước khi đem đi sử dụng.

Máy trộn vữa

SikaGrout®-3200 CN phải được trộn chuyên nghiệp bằng cách sử dụng thiết bị trộn phù hợp với khối lượng vật liệu sẽ được trộn. Công suất của máy trộn cần đảm bảo việc thi công được diễn ra liên tục, và các thiết bị nên được kiểm tra đồng bộ trước khi thi công đại trà để đảm bảo công tác trộn, thi công được diễn ra theo đúng mong muốn. Đổ lượng nước tối thiểu theo tỉ lệ đúng vào thùng trộn thích hợp. Đổ bột từ từ vào thùng chứa nước trong khi đang khuấy chậm. Cho thêm nước trong lúc trộn cho đến khi đạt được độ sệt mong muốn và phù hợp với điều kiện nhiệt độ môi trường xung quanh.

Trộn đều trong thời gian tối thiểu là 3 phút. Đối với các mẻ trộn lớn hơn, thời gian trộn sẽ được kéo dài trong khoảng 5 phút hoặc đến khi cần thiết khi hỗn hợp có độ sệt đồng nhất và không bị vón cục và không còn bột khô. Không được thêm nhiều hơn lượng nước tối đa quy định.

THI CÔNG

Quy trình lắp đặt và thi công cần tuân thủ theo Biện pháp, tuy nhiên phụ thuộc vào điều kiện thực tế, hướng dẫn thi công có thể thay đổi để phù hợp hơn.

Bão hòa bề mặt

Bề mặt bê tông cần được bão hòa kỹ bằng nước sạch, tốt nhất là khoảng 12 giờ trước khi thi công vữa. Bề mặt trong khoảng thời gian này không được để khô. Trước khi thi công vữa tất cả lượng nước đọng trên bề mặt trong khu vực ván khuôn thi công, trong các hốc, lỗ rỗng cần được làm thoát đi, và bề mặt sau cùng nhìn thẩm màu (đã được bão hòa) không khô và bóng.

Thi công vữa

Vật liệu sau khi trộn xong cần tiến hành thi công nhanh để tận dụng tối ưu đặc tính giãn nở. Với việc thi công rót thủ công cần tạo một hộp/ phễu phía trên đầu đổ để tạo dòng vữa có áp liên tục sẽ giảm thiểu lượng cuốn khí bên trong.

Với khối lượng lớn, khuyến cáo lên dùng máy bơm chuyên dụng. Thiết bị và máy bơm cần được tiến hành làm thử trước để đảm bảo việc thi công diễn ra liên tục như yêu cầu.

Hoàn thiện bề mặt

Bề mặt vữa lộ thiên sẽ bắt đầu đông cứng. Không được thêm nước trong giai đoạn này. Không được làm thêm các thao khác trên bề mặt, điều này có thể gây ra hiện tượng không đồng màu và khe nứt xuất hiện. Sau khi vữa đã đông cứng và đạt cường độ ban đầu, ván khuôn có thể được tháo gỡ và hoàn thiện các cạnh cấu kiện trong giai đoạn bê tông "xanh".

Điều kiện thời tiết lạnh

Cần lưu ý việc lưu trữ sản phẩm trong môi trường ẩm áp và sử dụng nước ấm để hỗ trợ đạt được các yêu cầu về cường độ hay các tính chất vật lý khác.

Điều kiện thời tiết nóng

Cần nhắc việc lưu trữ sản phẩm trong môi trường mát mẻ và sử dụng nước lạnh để hỗ trợ kiểm soát phản ứng tỏa nhiệt để giảm nứt và duy trì các tính chất vật lý.

XỬ LÝ ĐÓNG RẮN / BẢO DƯỠNG

Bề mặt vữa lộ thiên sau khi thi công cần được bảo dưỡng để tránh các hiện tượng nứt, khô nhanh bằng việc sử dụng các biện pháp phù hợp như Hợp chất bảo dưỡng bê tông, tấm vải địa ẩm, bao bố ẩm, tấm PE, etc. Trường hợp thời tiết lạnh sử dụng các tấm chắn cách nhiệt chuyên dụng để kiểm soát nhiệt độ trong ngưỡng quy định tránh các hiện tượng đóng băng hay sương giá.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh dụng cụ và các thiết bị thi công ngay sau khi sử dụng bằng nước. Vật liệu đã đóng rắn chỉ có thể loại bỏ bằng các biện pháp cơ học.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Tránh việc phát sinh khe nứt trên bề mặt vữa lộ thiên, tránh ánh nắng trực tiếp hay gió.
- Chỉ áp dụng trên bề mặt bê tông sạch, đặc chắc
- Bề mặt không có băng tuyết...
- Không thêm lượng nước vượt quá quy định
- Không dùng sản phẩm cho các công tác sửa chữa bê tông
- Không sử dụng máy đầm rung
- Rót hay bơm từ một phía
- Không thêm nước trong quá trình hoàn thiện bề mặt vì có thể gây ra các hiện tượng mất màu hay nứt.
- Tránh lộ thiên bề mặt khi mưa hay trong quá trình ninh kết.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout®-3200 CN

Tháng Tư 2020, Hiệu đính lần 01.01

020201010010000280

BUILDING TRUST



LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout®-3200 CN
Tháng Tư 2020, Hiệu đính lần 01.01
020201010010000280

SikaGrout-3200CN-vi-VN-(04-2020)-1-1.pdf

